TÒA ÁN NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 145 /2017/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 07 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 110/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 05 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Hoài N.** Sinh năm 1990

Nơi cư trú: Số 140 đường L, quận H, thành phố Đ

Bị đơn: Ông **Trần Lê Hải D.** Sinh năm 1989

Địa chỉ nơi làm việc: Số 74 đường B, quận H, thành phố Đ.

- Căn cứ vào Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, 81,82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 28/7/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà ***Lê Thị Hoài N***- Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Số 140 đường L, quận H, thành phố Đ và ông ***Trần Lê Hải D***-Sinh năm 1989; Địa chỉ nơi làm việc: Số nhà 74 đường B, quận H, thành phố Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của những người yêu cầu cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Hoài N và ông Trần Lê Hải D thống nhất thuận tình ly hôn.

+ *Về quan hệ con chung:* Bà Lê Thị Hoài N và ông Trần Lê Hải D có 01 con chung tên là: Trần Lê Gia M – sinh ngày 04/8/2016. Khi ly hôn, bà N và ông D thống nhất giao con chung Trần Lê Gia M – sinh ngày 04/8/2016 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng và ông D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên.

Các bên có đầy đủ quyền và nghĩa vụ với con chung theo quy định của pháp luật

Về tài sản chung: Bà Lê Thị Hoài N và ông Trần Lê Hải D thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà Lê Thị Hoài N và ông Trần Lê Hải D thống nhất xác định không có nợ chung.

Án phí giải quyết vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ bà Lê Thị Hoài N tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Hoài N đã nộp theo biên lai thu số 009346 ngày 11.05.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Lê Thị Hoài N số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng

Án phí cấp dưỡng sơ thẩm 150.000đ ông Trần Lê Hải D phải chịu.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
CHÂU - *Người yêu cầu*
- VKSNDQ. Hải Châu.
- Chi cục THA dân sự Q. Hải Châu
- UBND phường Thuận Hòa- TP Huế
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI
THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo